

Bản án số: 108/2020/HS-ST
Ngày 22 - 9 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đào.

Ông Nguyễn Văn Gia.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Lưu Nguyên Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2020/TLST-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2020/HSST-QĐ, ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên **Lê Quang H**, sinh năm: 1978.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Quang L, sinh năm 1949 và bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1958; Vợ là Hoàng Thị L, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Ngày 17/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2018. Ngày 23/6/2020, ông Lê Quang L đã đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện P nộp phần tiền phạt 3.200.000đồng cho bị cáo.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Lê Quang L, sinh năm 1949.

Nơi cư trú: Xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 23/6/2020, tổ công tác của Công an xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện có một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì người đàn ông trên khai nhận tên là Lê Quang H, sinh năm 1978, trú quán: xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, đồng thời H tự giác lấy từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra 01 gói nhỏ gói ngoài bằng ni lon màu trắng, bên trong có một gói giấy màu trắng in chữ màu đen bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai nhận đó là ma túy - loại Heroine của H) mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và bàn giao H cùng vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Hồi 17 giờ 55 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng được gói bên trong gói nilon màu trắng và giấy màu trắng có in chữ màu đen thu giữ của H có khối lượng 0,153 gam (*Không phải một trăm năm mươi ba gam*). Lấy toàn bộ niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 847/KL-KTHS ngày 01/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái nguyên, kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì (ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,153 gam.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang H khai nhận như sau: H là người nghiện chất ma túy nên thường phải đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 09 giờ ngày 23/6/2020, H đi một mình từ nhà lên khu vực ngã tư C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại khu đây H gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, hỏi và mua được 01 gói ma túy (loại heroine) của người này với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc để mang về sử dụng, khi đi về đến khu vực xóm G, xã T thì bị tổ công tác của Công an xã T, huyện P phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Cáo trạng số 113/CT-VKSPB ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Lê Quang H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân, bị cáo được hưởng như tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, kết luận: giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quang H từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,143 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ mẫu bao gói niêm phong ký hiệu A1.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung quỹ nhà nước.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đúng như cáo trạng truy tố, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường và lời khai của người tham gia tố tụng khác, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 23/6/2020, tại khu vực xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Lê Quang H là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy - loại Heroine có khối lượng 0,153 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng H chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lê Quang H có đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 113/CT-VKSPB ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác... Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm minh và cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội thành khẩn khai báo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 17/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội tỏ ra coi thường pháp luật.

[6] Xét tính chất mức độ tội phạm, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy, bị cáo là người nghiện ma túy không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,143 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ mẫu bao gói niêm phong ký hiệu A1, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, phạt bổ sung và xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[10] Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo Lê Quang H với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào Ngân sách nhà nước.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 326; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Lê Quang H **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 6 năm 2020.

3. Ra quyết định tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Lê Quang H với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Lê Quang H 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,143 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định và vỏ mẫu bao gói niêm phong ký hiệu A1.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Quang H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo-NLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Sái Đức Trung

